TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 105/2021/HS-ST
Ngày: 24-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Phước Hòa;

2. Ông Phạm Hoàng Vinh;

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Ngọc Vinh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Phạm Đoàn Trung, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Nhựt P, sinh ngày 05-7-2000 tại: tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp PT, xã PB, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T1, sinh năm 1963 và bà Tạ Thị Q, sinh năm 1966; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 16-6-2021, chuyển tạm giam từ ngày 25-6-2021 đến nay; bị cáo có mặt tại tòa.

2. Danh Thị Kim T, sinh ngày 03-3-2002 tại: tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp TĐ, xã TT, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Danh Văn T2, sinh năm 1975 và bà Phạm Thị Thu H, sinh năm 1976; Chồng: chưa có; Có 01 người con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 16-6-2021, chuyển tạm giam từ ngày 25-6-2021 đến nay; bị cáo có mặt tại tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 40 phút ngày 16/6/2021, tại khách sạn "MM" thuộc khu phố HT, phường HN, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Công an phường HN phối hợp với Công an thành phố Tây Ninh kiểm tra và bắt quả tang Lê Nhựt P và Danh Thị Kim T đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên tay phải của T đang cầm 01 gói giấy bạc bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng, 01 xe mô tô biển kiểm soát 70E1-511.96.

Quá trình điều tra chứng minh: Lê Nhựt P và Danh Thị Kim T nghiện ma túy từ đầu năm 2021, loại ma túy tổng hợp dạng đá. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 15/6/2021 P rủ T đang sống chung tại nhà cho thuê tháng "ML" thuộc Khu phố S, phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh hùn tiền mua ma túy để sử dụng, mỗi người 1.500.000 đồng thì T đồng ý. P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 70E1-511.96 chở T đi đến đường NVR thuộc phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh gặp người tên N (không rõ họ tên, địa chỉ) để mua 3.000.000 đồng ma túy, được N bán cho P và T 01 bịch nylon lớn bên trong có chứa ma túy và 03 bịch ma túy nhỏ, 01 gói giấy bạc bên trong có 02 viên thuốc lắc. Sau đó chở T về nhà trọ, P cất số ma túy mua được vào lỗ gạch phía sau dãy trọ. Đến khoảng 00 giờ 20 ngày 16/6/2021 P và T rủ nhau đi tìm chỗ sử dụng ma túy, P lấy ra 01 bịch ma túy để mang theo sử dụng, số còn lại cất giấu lại vào lỗ gạch, sau đó P điều khiển xe mô biển kiểm soát 70E1-511.96 chở T đến trước cổng khách sạn "MM" thuộc khu phố HT, phường HN, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh thì bị phát hiện và bắt giữ. Tiến hành hành khám xét tại nhà cho thuê "ML" và thu giữ trong lỗ gạch hàng rào phía sau 01 gói nylon màu đen, bên trong có: 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (kích thước 07cm x 11,5cm); 01 bịch nylon kích thước 2,5cm x 03cm chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 bịch nylon kích thước 02cm x 2,5cm chứa chứa tinh thể màu trắng; 01 gói giấy bạc bên trong có 02 viên nén màu xanh.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh Lê Nhựt P và Danh Thị Kim T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết luận giám định số 853/KL-KTHS ngày 21/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh thể hiện kết quả giám định: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon kích thước 03cm x 04cm (ký hiệu M1) gửi giám định là chất ma túy; loại Ketamine; khối lượng 1,8969 gam; Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon kích thước 07cm x 11,5cm; 01 (một) bịch nylon kích thước 2,5cm x 03 cm; 01 (một) bịch nylon kích thước 02cm x 2,5cm (ký hiệu M2.1) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Ketamine; khối lượng 5,3540 gam; Mẫu 02 (hai) viên nén màu xanh lá bên trong 01(một)

gói giấy bạc (ký hiệu M2.2) gửi đến giám định là chất ma túy; loại MDMA; khối lượng 0,7385 gam.

Qua xác minh Lê Nhựt P và Danh Thị Kim T không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

* Bản cáo trạng số 90/CT-VKSTPTN ngày 10-8-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố Lê Nhựt P, Danh Thị Kim T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh trình bày bản luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lê Nhựt P, Danh Thị Kim T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo P từ 18 tháng đến 24 tháng tù, bị cáo T từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 bì thư niêm phong ghi vụ số 853/KL-KTHS (gói 1; gói 2) có dấu đỏ hình tròn của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý giám định Lê Hồng Phúc, bên trong có chứa 6,6802 gam Ketamine và 0,3702 gam MDMA trả lại sau giám định.

* Các bị cáo P, T không tự bào chữa, không tranh luận.

* Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của các bị cáo nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các các bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa các bị cáo Lê Nhựt P, Danh Thị Kim T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người

chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Vào lúc 00 giờ 40 phút ngày 16/6/2021, tại khách sạn "MM" thuộc khu phố HT, phường HN, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Công an phường HN phối hợp với Công an thành phố Tây Ninh kiểm tra và bắt quả tang Lê Nhựt P và Danh Thị Kim T đang tàng trữ trái phép chất ma túy, là loại Ketamine, khối lượng 7,2506 gam và MDMA, khối lượng 0,7385 gam nhằm mục đích để sử dụng.

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, có đủ căn cứ xác định các bị cáo P, T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội với tính chất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả hành vi của mình nhưng vẫn cố ý phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của các bị cáo nên cần phải xét xử nghiêm đối với các bị cáo.

[4] Xét mức độ phạm tội của từng bị cáo thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Các bị cáo P, T thống nhất hùn tiền với nhau để cùng mua ma túy sử dụng, không có sự phân công vai trò, nhiệm vụ với nhau nên cùng chịu mức hình phạt ngang nhau.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo T hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khung hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 02 bì thư niêm phong ghi vụ số 853/KL-KTHS (gói 1; gói 2) có dấu đỏ hình tròn của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý giám định Lê Hồng Phúc, bên trong có chứa 6,6802 gam Ketamine và 0,3702 gam MDMA trả lại sau giám định là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Ghi nhận 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại SATRIA, màu đỏ- đen, biển số 70E1- 51196, số khung MH8DL11AZKJ210415, số máy CGA1-1D210417, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh đã trả lại cho chủ sở hữu chị Hà Thị Như H1 là đúng quy định của pháp luật do đây là tài sản riêng của chị H1, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

[10] Đối với người tên "N" bán ma túy cho Lê Nhựt P và Danh Thị Kim T do không rõ họ tên địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[11] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

[1.1] Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Nhựt P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lê Nhựt P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16-6-2021.

[1.2] Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Danh Thị Kim T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Danh Thị Kim T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16-6-2021.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 bì thư niêm phong ghi vụ số 853/KL-KTHS (gói 1; gói 2) có dấu đỏ hình tròn của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý giám định Lê Hồng Phúc, bên trong có chứa 6,6802 gam Ketamine và 0,3702 gam MDMA trả lại sau giám định.

Ghi nhận 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại SATRIA, màu đỏ- đen, biển số 70E1- 51196, số khung MH8DL11AZKJ210415, số máy CGA1-1D210417, đã trả lại cho chủ sở hữu chị Hà Thị Như H1.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13-9-2021 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016: Các bị cáo Lê Nhựt P, Danh Thị Kim T mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Phòng Lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN
- Các bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Lan